

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 320/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 29 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Tấn Thúc

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 222/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trương Thị Minh Ph, sinh năm 1989; trú tại: 12 Lê Trọng Tấn, tổ 14 phường A, quận Th, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn Thanh M, sinh năm 1990; Địa chỉ: tổ 22 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trương Thị Minh Ph và ông Hoàng Văn Thanh M thống nhất thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 165/2014, quyển số 02/2013 đăng ký ngày 24/11/2014 tại UBND phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

2.2. Về con chung:

Bà Trương Thị Minh Ph và ông Hoàng Văn Thanh M xác định có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Hoàng Vũ Anh Th- Sinh ngày: 06/10/2015 cho bà Trương Thị Minh Ph trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Hoàng Văn Thanh M không cấp dưỡng nuôi con chung.

Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, bên trực tiếp nuôi con không được quyền ngăn cản. Khi cần thiết có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Bà Trương Thị Minh Ph và ông Hoàng Văn Thanh M xác định không có.

2.4. Về nợ chung: Bà Trương Thị Minh Ph và ông Hoàng Văn Thanh M xác định không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Bà Trương Thị Minh Ph phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001250 ngày 08/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Bà Trương Thị Minh Ph đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND p. An Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ngọc Quyên